



Giảng viên: Phạm Văn Lương
Số điện thoại: 0987.453.998
Email: pvluong1985@gmail.com



Chương mở đầu

ĐỐI TƯỢNG, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM.



I. Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

- 1. Đối tượng nghiên cứu trước hết là các sự kiện lịch sử Đảng**
- 2. Đối tượng nghiên cứu là Cương lĩnh, đường lối của Đảng**
- 3. Đối tượng nghiên cứu của lịch sử Đảng là quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực tiễn của Đảng trong tiến trình cách mạng**
- 4. Đối tượng nghiên cứu của lịch sử Đảng là nghiên cứu, làm rõ tổ chức của Đảng, công tác xây dựng Đảng qua các giai đoạn và thời kỳ lịch sử.**



1. Đối tượng nghiên cứu trước hết là các sự kiện lịch sử Đảng

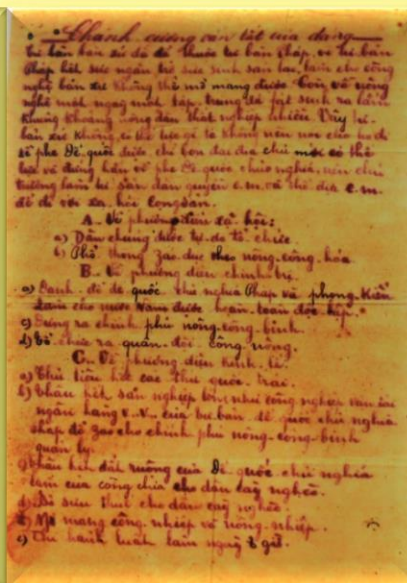
- Môn học lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam nghiên cứu sâu sắc, có hệ thống các sự kiện lịch sử Đảng, hiểu rõ nội dung, tính chất, bản chất của các sự kiện đó gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng.
- Sự kiện lịch sử Đảng là hoạt động lãnh đạo, đấu tranh phong phú và oanh liệt của Đảng làm sáng rõ bản chất cách mạng của Đảng với tư cách là một đảng chính trị. Các sự kiện phải được tái hiện trên cơ sở tư liệu lịch sử chính xác, trung thực, khách quan.





2. Đối tượng nghiên cứu là Cương lĩnh, đường lối của Đảng

- Lịch sử Đảng phải nghiên cứu, làm sáng tỏ nội dung Cương lĩnh, đường lối của Đảng, cơ sở lý luận, thực tiễn và giá trị hiện thực của đường lối trong tiến trình phát triển của cách mạng Việt Nam.
- Quá trình lãnh đạo, Đảng đề ra đường lối nhằm cụ thể hóa Cương lĩnh trên những vấn đề nổi bật ở mỗi thời kỳ lịch sử.





3. Đối tượng nghiên cứu của lịch sử Đảng là quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực tiễn của Đảng trong tiến trình cách mạng

- Làm rõ thắng lợi, thành tựu, kinh nghiệm, bài học của CMVN do Đảng lãnh đạo trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, kháng chiến giành độc lập, thống nhất, thành tựu của công cuộc đổi mới.
- Giáo dục sâu sắc những kinh nghiệm, bài học trong lãnh đạo của Đảng. Tổng kết kinh nghiệm, bài học, tìm ra quy luật riêng của CMVN là công việc thường xuyên của Đảng ở mỗi thời kỳ lịch sử.





4. Đối tượng nghiên cứu của lịch sử Đảng là nghiên cứu, làm rõ tổ chức của Đảng, công tác xây dựng Đảng qua các giai đoạn và thời kỳ lịch sử.



Nghiên cứu, học tập lịch sử Đảng để nêu cao hiểu biết về công tác xây dựng Đảng trong các thời kỳ lịch sử về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức.



II. Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

- 1. Chức năng của khoa học Lịch sử Đảng**
- 2. Nhiệm vụ của khoa học Lịch sử Đảng**



1. Chức năng của khoa học Lịch sử Đảng

Chức năng nhận thức



- Nghiên cứu và học tập lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam để nhận thức đầy đủ, có hệ thống những tri thức lịch sử lãnh đạo, đấu tranh và cầm quyền của Đảng, nhận thức rõ về Đảng với tư cách một Đảng chính trị-tổ chức lãnh đạo giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam
- Nghiên cứu, học tập lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam còn nhằm nâng cao nhận thức về thời đại mới của dân tộc-thời đại Hồ Chí Minh, góp phần bồi đắp nhận thức lý luận từ thực tiễn Việt Nam



1. Chức năng của khoa học Lịch sử Đảng

Chức năng giáo dục



- Giáo dục sâu sắc tinh thần yêu nước, ý thức, niềm tự hào, tự tôn, ý chí tự lực, tự cường dân tộc.
- Cùng với hai chức năng cơ bản của sử học là *nhận thức* và *giáo dục*, khoa học lịch sử Đảng còn có chức năng *dự báo* và *phê phán*. Từ nhận thức những gì đã diễn ra trong quá khứ để hiểu rõ hiện tại và dự báo tương lai của sự phát triển.



2. Nhiệm vụ của khoa học Lịch sử Đảng



- + **Nhiệm vụ trình bày có hệ thống Cương lĩnh, đường lối của Đảng.**
- + **Nhiệm vụ tái hiện tiến trình lịch sử lãnh đạo, đấu tranh của Đảng.**
- + **Nhiệm vụ tổng kết lịch sử của Đảng**
- + **Làm rõ vai trò và sức chiến đấu của hệ thống tổ chức đảng**



III. Phương pháp nghiên cứu, học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

- 1. Quán triệt phương pháp luận sử học**
- 2. Các phương pháp cụ thể**



1. Quán triệt phương pháp luận sử học



- Phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cần dựa trên phương pháp luận khoa học mác xít, đặc biệt là nắm vững chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử để xem xét và nhận thức lịch sử một cách khách quan, trung thực và đúng quy luật.
- Chú trọng nhận thức lịch sử theo quan điểm khách quan, toàn diện, phát triển và lịch sử cụ thể. Tư duy từ thực tiễn, từ hiện thực lịch sử, coi thực tiễn và kết quả của hoạt động thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý



2. Các phương pháp cụ thể

Phương pháp lịch sử



- ▬ Phương pháp lịch sử đòi hỏi nghiên cứu thấu đáo mọi chi tiết lịch sử để hiểu vai trò, tâm lý, tình cảm của quần chúng, hiểu điểm và diện, tổng thể đến cụ thể.
- Chú trọng về không gian, thời gian, để tái hiện lịch sử đúng như nó đã diễn ra.
- Phương pháp lịch sử không có nghĩa là học thuộc lòng sự kiện, diễn biến lịch sử mà phải hiểu tính chất, bản chất của sự kiện, hiện tượng, do đó không tách rời phương pháp logic.



2. Các phương pháp cụ thể

Phương pháp logic

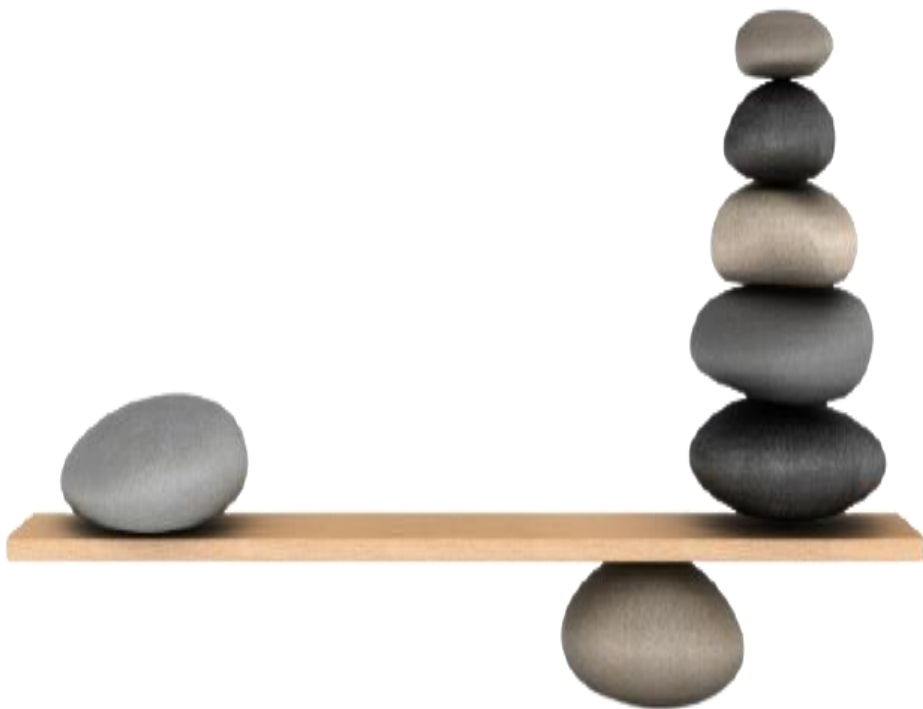


- Phương pháp logic là phương pháp nghiên cứu các hiện tượng lịch sử trong hình thức tổng quát, nhằm mục đích vạch ra bản chất, quy luật, khuynh hướng chung trong sự vận động của chúng
- Phương pháp logic đi sâu tìm hiểu cái bản chất, cái phổ biến, cái lặp lại của các hiện tượng, các sự kiện, phân tích, so sánh, tổng hợp với tư duy khái quát để tìm ra bản chất các sự kiện, hiện tượng.
- Cần thiết phải nắm vững logic học và rèn luyện tư duy logic, phương pháp logic có ý nghĩa quyết định đến sự nhận thức đúng đắn thế giới khách quan, hiện thực lịch sử, thấy rõ được hướng phát triển của lịch sử.



2. Các phương pháp cụ thể

Phương pháp so sánh



Cùng với hai phương pháp cơ bản là phương pháp lịch sử, phương pháp logic, nghiên cứu, học tập lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cần coi trọng phương pháp tổng kết thực tiễn lịch sử gắn với nghiên cứu lý luận để làm rõ kinh nghiệm, bài học, quy luật phát triển và những vấn đề về nhận thức lý luận của cách mạng Việt Nam do Đảng lãnh đạo. Chú trọng phương pháp so sánh, so sánh giữa các giai đoạn, thời kỳ lịch sử, so sánh các sự kiện, hiện tượng lịch sử, làm rõ các mối quan hệ, so sánh trong nước và thế giới v.v...



2. Các phương pháp cụ thể

Phương pháp làm việc nhóm



- Phương pháp học tập của sinh viên, hết sức coi trọng nghe giảng trên lớp để nắm vững những nội dung cơ bản của từng bài giảng của giảng viên, và nội dung tổng thể của môn học. Thực hiện *phương pháp làm việc nhóm*, tiến hành thảo luận, trao đổi các vấn đề do giảng viên đặt ra để hiểu rõ hơn nội dung chủ yếu của môn học.

- Nghiên cứu, giảng dạy, học tập lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cần chú trọng phương pháp vận dụng lý luận vào thực tiễn. Điều đó đòi hỏi nắm vững lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, bao gồm triết học, kinh tế chính trị học, chủ nghĩa xã hội khoa học, nắm vững tư tưởng Hồ Chí Minh, luôn luôn liên hệ lý luận với thực tiễn Việt Nam để nhận thức đúng đắn bản chất của mỗi hiện tượng, sự kiện của lịch sử lãnh đạo, đấu tranh của Đảng.



3. Ý nghĩa học tập môn học

- + Sinh viên cần nắm vững có hệ thống những vấn đề cơ bản của lịch sử ĐCSVN Cần hiểu được hoàn cảnh lịch sử những khó khăn, thách thức của thời kỳ mới.
- + Cần nhận thức rõ quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, với đường lối do Đại hội III của Đảng đề ra (9-1960) và Đảng lãnh đạo đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc sau năm 1975.
- + Qua học tập, nghiên cứu lịch sử Đảng để giáo dục lý tưởng, truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng và dân tộc, củng cố, bồi đắp niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng, tự hào về Đảng và thể hệ trẻ gia nhập Đảng, tham gia xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh.



Nhóm 1

Phân tích những dấu mốc trong hành trình tìm đường cứu nước và giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc (1911-1920)? Những dấu mốc nào là quan trọng nhất? Tại sao?



Nhóm 2

Quy luật ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam? Nếu không có phong trào yêu nước Đảng Cộng sản Việt Nam có ra đời được không? Tại sao?



Nhóm 3

Phân tích quá trình bổ sung, hoàn thiện đường lối đấu tranh giành chính quyền của Đảng (1939-1941)? Tại sao chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc trong phạm vi từng nước của Đảng Cộng sản Đông Dương tại Hội nghị Trung ương 8 (5-1941) lại trở thành một trong những động lực thúc đẩy công cuộc giải phóng dân tộc trên bán đảo Đông Dương đi tới thắng lợi?



Nhóm 4

Phân tích những nội dung cơ bản của Cương lĩnh chính trị đầu tiên (2/1930). Chủ trương đề ra trong Cương lĩnh có đáp ứng được yêu cầu của cách mạng Việt Nam đầu thế kỷ XX không? Vì sao?



Nhóm 5

Những thuận lợi và khó khăn của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau cách mạng tháng Tám (1945)? Phân tích những đối sách để bảo vệ chính quyền cách mạng của Đảng từ tháng 9/1945 đến 12/1946?



Nhóm 6

Chứng minh rằng, đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của Đảng là đúng đắn, phù hợp thực tiễn, đáp ứng yêu cầu khách quan của cuộc kháng chiến?



Nhóm 7

Chứng minh rằng, đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Đảng Cộng sản Việt Nam đã phản ánh đúng quy luật vận động của cách mạng ở từng miền và của chung cả nước giai đoạn 1954-1975?



Nhóm 8

Các bước đột phá kinh tế của Đảng trong giai đoạn 1979 – 1986. Các bước đột phá đó đã để lại những bài học kinh nghiệm gì cho công cuộc đổi mới của nước ta sau này?



Nhóm 9

Đường lối đổi mới kinh tế do Đại hội VI (1986) đề ra? Vì sao Đại hội VI lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm? Những thành tựu cơ bản về kinh tế trong 35 năm đổi mới đất nước (1986-2021)?



Nhóm 10

Vì sao Việt Nam phải thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện vào tháng 12/1986? Chứng minh rằng đường lối đổi mới của Đảng ở Đại hội VI là nhân tố quyết định tạo nên thế và lực của đất nước trong giai đoạn hiện nay



Nhóm 11

**Đường lối đổi mới toàn diện do Đại hội VI (12-1986) của Đảng đề ra?
Nội dung đổi mới tư duy về kinh tế của Đảng ở Đại hội VI khác gì với tư
duy kinh tế thời kỳ trước đổi mới?**



Nhóm 12

So sánh Cương lĩnh Chính trị đầu tiên (2/1930) và Luận cương Chính trị (10/1930), Luận cương Chính trị có những hạn chế nào? Những hạn chế đó đã được Đảng ta khắc phục như thế nào trong giai đoạn 1939 - 1941